

Số: 363/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Hòa Cầm - giai đoạn 2, thành phố Đà Nẵng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng nộp ngày 28 tháng 4 năm 2021 và hồ sơ hoàn thiện nộp ngày 22 tháng 11 năm 2021 và ý kiến các cơ quan liên quan;

Xét báo cáo thẩm định số 597/BKHĐT-QLKKT ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Hòa Cầm - giai đoạn 2 với các nội dung sau đây:

1. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: giao Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng tổ chức xây dựng phương án và chịu trách nhiệm lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đầu tư, đất đai và pháp luật có liên quan khác.

2. Tên dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Hòa Cầm - giai đoạn 2.



3. Mục tiêu dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp.

4. Quy mô dự án: 119 ha, được bổ sung 1,019 ha để đạt quy mô 120,019 ha trong trường hợp 1,019 ha được cấp có thẩm quyền bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất, chỉ tiêu sử dụng đất khu công nghiệp của thành phố Đà Nẵng.

5. Vốn đầu tư của dự án: giao Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng chỉ đạo Ban quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định chính xác tổng vốn đầu tư của Dự án, đảm bảo phù hợp với quy mô diện tích đất thực hiện Dự án và quy định của pháp luật về xây dựng.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày quyết định cho thuê đất.

7. Địa điểm thực hiện dự án: phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ và xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

8. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và các điều kiện áp dụng: theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo kết quả thẩm định chủ trương đầu tư Dự án và thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong việc theo dõi, chỉ đạo các khu công nghiệp hoạt động đúng quy định pháp luật.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng

a) Chịu trách nhiệm và chỉ đạo xây dựng phương án lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư, đấu thầu, đất đai, xây dựng, quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế và pháp luật có liên quan.

b) Đảm bảo tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, các nội dung thẩm định theo quy định của pháp luật; triển khai Dự án phù hợp với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không được chuyển phần diện tích quy hoạch khu công nghiệp còn lại đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt sang mục đích sử dụng khác khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Chịu trách nhiệm toàn diện việc thực hiện các trình tự, thủ tục đối với việc đã cho các nhà đầu tư thứ cấp xây dựng các dự án trong phạm vi quy hoạch khu công nghiệp, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật; di dời các dự án đã được xây dựng trong phạm vi khu công nghiệp theo phương án đã được thống

d) Rà soát hiện trạng sử dụng đất khu đất dự kiến thực hiện Dự án; đảm bảo việc chuyển mục đích sử dụng đất phù hợp với Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ.

Trường hợp khu đất dự kiến thực hiện Dự án có tài sản công thì phải xử lý theo quy định của pháp luật về tài sản công, đảm bảo không thất thoát tài sản của Nhà nước.

Có kế hoạch bổ sung diện tích đất hoặc tăng hiệu quả đất trồng lúa khác để bù lại phần đất trồng lúa bị chuyển đổi theo quy định tại Điều 134 Luật Đất đai.

đ) Bảo đảm điều kiện và thủ tục cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất để thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật.

e) Cập nhật vị trí và quy mô diện tích sử dụng đất của khu công nghiệp Hòa Cầm - giai đoạn 2 vào quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh 5 năm 2021-2025, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 - 2030 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về quy hoạch.

g) Dự án chỉ được triển khai sau khi thực hiện việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý, sử dụng đất trồng lúa và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

h) Chỉ đạo Ban quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng và các cơ quan có liên quan:

- Giám sát, đánh giá việc thực hiện Dự án, trong đó lưu ý tiến độ thực hiện Dự án không quá 36 tháng kể từ ngày nhà đầu tư được Nhà nước bàn giao đất.

- Quản lý và sử dụng phần diện tích đất nghĩa trang và đất tôn giáo trong khu công nghiệp phải đảm bảo sự đồng thuận của cộng đồng dân cư, tránh phát sinh khiếu nại, khiếu kiện trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng và thu hút đầu tư vào khu công nghiệp.

- Phối hợp với nhà đầu tư triển khai phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định; thực hiện các giải pháp liên quan đến đời sống người lao động làm việc trong khu công nghiệp, trong đó có phương án xây dựng nhà ở, công trình xã hội, văn hóa, thể thao cho người lao động; hỗ trợ việc làm, đào tạo nghề cho người dân bị thu hồi đất; thực hiện thu hồi đất phù hợp với tiến độ thực hiện Dự án và thu hút đầu tư để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng đến người dân bị thu hồi đất.

3. Nhà đầu tư được lựa chọn thực hiện dự án

a) Thực hiện việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện Dự án theo đúng quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; nộp một khoản tiền để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

b) Báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật về khoáng sản trong trường hợp phát hiện khoáng sản có giá trị cao hơn khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

c) Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án và trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thời điểm có hiệu lực của quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Tài chính, Công an và Quốc phòng;
- Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng;
- Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KTTH, QHĐP, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, CN (3b).



**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Lê Văn Thành